

Bản án số: 38/2022/HS-ST
Ngày 29-11-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Việt Huân, bà Nguyễn Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La

- Kiểm sát viên: Ông Nguyễn Bằng Phi.

- Thư ký Tòa án: Bà Nguyễn Thùy Linh.

- Người tham gia tố tụng khác: Cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Lò Đình Huy, ông Hà Quang Trường.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Lò Thị H, sinh năm 1976 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã Tú Nang, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn P, con bà Lương Thị T (Đều đã chết), chồng là Hà Văn L (Đã ly hôn), có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 434 ngày 14/12/2007 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 17 năm tù về tội Vận chuyển tiền giả, theo khoản 3, 4 Điều 180 Bộ luật Hình sự năm 1999. Phạt bổ sung 30.000.000 đồng. Sau khi xét xử bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 154/HSPT/2008 ngày 12/3/2008 Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao

tại Hà Nội quyết định không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/12/2016, chấp hành xong án phí ngày 12/02/2009. Đã chấp hành tiền phạt bổ sung 9.500.000 đồng; được giảm nghĩa vụ thi hành 02 lần và miễn nghĩa vụ thi hành toàn bộ số tiền còn lại (Đã đương nhiên xóa án tích).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/8/2022 cho đến nay. Tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1989, địa chỉ: Bản Tán Thuật, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Tham gia tại điểm cầu trung tâm, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ, ngày 19/8/2022 Lò Thị H mượn chiếc xe máy biển kiểm soát 29B1-136.84 của Nguyễn Đức T, trú tại bản Tán Thuật, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu nhờ Nguyễn Gia H1 đi xe máy chở H đến bản Chiềng Khừa, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu để mua lợn, H1 đồng ý. Khi đến bản Ông Lý, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu, H bảo H1 đứng chờ để H đi mua lợn, khi H đang đi bộ thì gặp mua được 04 gói Heroine và 02 viên hồng phiến với giá 200.000 đồng của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết, mục đích mang về sử dụng, có được ma túy H cất giấu trong người rồi quay lại chỗ H1 đang chờ rồi đi về, trên đường về đến bản Lùn, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Lò Thị H đang cất giấu ma túy trong người, vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng 02 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine và 04 gói nilon màu xanh bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là Heroine; 01 xe máy biển số 29B1-136.84.

Ngày 19/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành xác định khối lượng 02 viên nén màu hồng thu giữ của Lò Thị H được 0,2 gam, lấy toàn bộ là m mẫu giám định, ký hiệu H1; khối lượng cục chất bột màu trắng thu giữ của Lò Thị H được 0,29 gam, lấy toàn bộ là m mẫu giám định, ký hiệu H2.

Tại Kết luận giám định số số 1408 ngày 20/8/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu H1 là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,2 gam; mẫu gửi giám định ký hiệu H2 là ma túy, loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,29 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,29 gam; loại Heroine và 0,2 gam, loại Methamphetamine*”.

Bản cáo trạng số 187/CT-VKS ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố Lò Thị H về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Thị H tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Thị H từ 27 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng 05 mảnh nilon màu xanh và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy của Lò Thị H; 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy của Nguyễn Gia Hùng.

Chấp nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trả lại chiếc xe máy biển kiểm soát 29B1- 136.84 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Đức T quản lý, sử dụng.

Về án phí: Bị cáo cư trú ở khu vực III là vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lò Thị H.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát. Bị cáo có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người có quyền lợi liên quan anh Nguyễn Đức T có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy sự vắng mặt của anh Thiện không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 292; khoản 3 Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa bị cáo Lò Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, số ma túy bị thu giữ là Heroine và Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,49 gam, nguồn gốc do bị cáo mua của người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết, để sử dụng cho bản thân. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an huyện Mộc Châu lập hồi 13 giờ 30 phút, ngày 19/8/2022; biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số 1408 ngày 20/8/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận là chất ma túy, loại Heroine và Methamphetamine. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ.

[3] *Khung hình phạt áp dụng*: Bị cáo tàng trữ khối lượng 0,29 gam Heroine và 0,2 gam Methamphetamine, căn cứ Điều 4, Chương II Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng ma túy thì tổng khối lượng các chất ma túy thu giữ của Lò Thị H là 0,49 gam, do đó Lò Thị H đã vi phạm điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Ngày 14/12/2007 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 17 năm tù về tội Vận chuyển tiền giả, theo khoản 3, 4 Điều 180 Bộ luật Hình sự năm 1999. Phạt bổ sung 30.000.000 đồng. Sau khi xét xử bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại bản án số 154 /HSPT/2008 ngày 12/3/2008 Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội quyết định không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm (Đã được xóa án tích), bị cáo đã được đi cải tạo giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội, mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[5] *Về vật chứng*:

Đối với: 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng 05 mảnh nilon màu xanh và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì còn nguyên niêm phong

bên trong đựng Test thử ma túy của Lò Thị H; 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy của Nguyễn Gia Hùng. Xét là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 29B1- 136.84 thu giữ của bị cáo Lò Thị H. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy là của anh Nguyễn Đức T cho Lò Thị H mượn, việc H sử dụng chiếc xe máy đi chở ma túy anh T không biết và không liên quan, do vậy Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Đức T quản lý, sử dụng là đúng theo quy định của pháp luật, do đó cần chấp nhận.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo đã khai, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, do đó không có căn cứ điều tra làm rõ, vì vậy buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[7] Về án phí: Bị cáo cư trú ở khu vực III là vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, cần miễn án phí đối với bị cáo.

[8] Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam 45 ngày sau phiên tòa để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lò Thị H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lò Thị H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/8/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng 05 mảnh nilon màu xanh và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy của Lò Thị H; 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy của Nguyễn Gia Hùng.

Chấp nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trả lại chiếc xe máy biển kiểm soát 29B1- 136.84 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Đức T quản lý, sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lò Thị H.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La ;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THA huyện Mộc Châu;
- Bị cáo, NLQ;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Ngọc Hà